

Số: /KH - CĐSL

Sơn La, ngày 24 tháng 6 năm 2022

## **KẾ HOẠCH** **NĂM HỌC 2022 - 2023**

### **I. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP, ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Luật Giáo dục số 38/2005/QH11, Luật số 44/2009/QH12, Luật số 74/2014/QH13 và Luật số 97/2015/QH13 sửa đổi một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐT BXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-CĐSL ngày 27/4/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 681/QĐ-CĐSL ngày 12/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-CĐSL ngày 08/02/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Đề án trường cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 118/KH-CĐSL ngày 05/5/2022 về triển khai thực hiện Đề án trường cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị CBVC năm 2022 của Trường Cao đẳng Sơn La.

### **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2022 - 2023**

#### **1. Cơ cấu tổ chức bộ máy:**

- Hội đồng trường gồm 15 thành viên, Ban Giám hiệu 04 đồng chí
- Các đơn vị trực thuộc: 19 đơn vị (*trong đó có: 06 phòng chức năng, 09 khoa chuyên môn và 04 cơ sở phục vụ đào tạo, NCKH*).

#### **2. Đội ngũ CBVC – LD:**

- Tính đến 31/5/2022, tổng số cán bộ, viên chức và người lao động: 255 (Trả lương từ ngân sách Nhà nước: 248, Trả lương từ nguồn thu sự nghiệp: 07).
- Trình độ: Tiến sĩ: 04, Thạc sĩ: 178, Đại học: 59, Trình độ khác: 14

#### **3. Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, sự giúp đỡ có hiệu quả của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Sơn La, Thành phố Sơn La; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động-TB&XH; Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Sơn La; Sở Lao động-TB&XH tỉnh Sơn La. Đảng, Chính phủ đã chú trọng đến việc đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao và cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ đạo rõ ràng.

- Các mặt hoạt động của Nhà trường được Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới, hướng tới tự chủ. Cán bộ, viên chức (CBVC) đoàn kết, nhất trí quyết tâm xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện

- Nhiều chương trình mục tiêu quốc gia tập trung đầu tư nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó có trường Cao đẳng Sơn La.
- Hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh được quy hoạch, từng bước thực hiện lộ trình sáp nhập tập trung được các nguồn lực để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh.
- Nhiều chương trình tiên tiến của nước ngoài được triển khai thí điểm và đã áp dụng đại trà trong nước.

#### **4. Khó khăn:**

- Công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn đặc biệt là tuyển sinh cao đẳng hệ chính quy, ảnh hưởng lớn đến việc triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, kế hoạch ngân sách và các công tác khác của Nhà trường.
- Trường vẫn còn thiếu cán bộ giảng dạy có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia. Giảng viên nhóm ngành đào tạo giáo viên thừa nhiều do không tổ chức đào tạo nhóm ngành giáo viên.
- Thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị.
- Chưa tận dụng, khai thác hết tiềm năng, CSVC của nhà trường.
- Nguồn thu từ dịch vụ còn thấp, chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách nhà nước và nguồn đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn không bền vững.
- Một bộ phận nhỏ giảng viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục HSSV. Thậm chí có giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế, không tích cực tự học tự bồi dưỡng, sự tin nhiệm của HSSV và đồng nghiệp chưa cao.

#### **5. Thời cơ:**

- Đảng và Nhà nước có những chủ trương, chính sách đúng đắn trong chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo. Đặc biệt là Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/01/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030, Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện Chiến lược giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La đã đặt ra mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong đó có hệ thống giáo dục nghề nghiệp của tỉnh.
- Chủ trương xã hội hóa giáo dục và tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm xã hội đối với các cơ sở giáo dục, mở ra cho các cơ sở giáo dục nói chung, mà đặc biệt là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp những cơ hội mới.
- Sự đóng góp về nguồn lực của Nhà nước và nhân dân cho phát triển giáo dục trong đó có giáo dục nghề nghiệp ngày càng tăng. Việc hoàn thiện cơ chế thị trường trong nước tạo điều kiện cho giáo dục, nhất là giáo dục nghề nghiệp phát huy vai trò của mình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội cả nước và Sơn La.
- Trường Cao đẳng Sơn La được UBND tỉnh nhất trí chủ trương cho phép xây dựng Đề án trường cao đẳng chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025.
- Giai đoạn 2021-2025 nhiều dự án, chương trình mục tiêu được đầu tư một cách đồng bộ hướng đến nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **6. Thách thức:**

- Xu thế hoà nhập, toàn cầu hoá nền kinh tế và sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức đòi hỏi sự đáp ứng ngày càng cao của nguồn nhân lực. Do đó, việc cập nhật những tiến bộ của khoa học - công nghệ trong các chương trình đào tạo đòi hỏi

phải thường xuyên. Việc tiếp cận các chương trình đào tạo tiên tiến của khu vực và quốc tế cũng như đánh giá theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế là yêu cầu tất yếu trong tương lai gần.

- Tỉnh Sơn La, với hệ thống các doanh nghiệp chủ yếu là nhỏ và siêu nhỏ, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, thủy điện, nhu cầu học các ngành, nghề khác và việc người học tốt nghiệp các ngành khác chủ yếu là tự tạo việc làm ảnh hưởng nhiều đến việc xác định nhu cầu, quy mô tuyển sinh và giải quyết việc làm sau tốt nghiệp.

- Công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm và triển khai có hiệu quả, điều này ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh, tỉ lệ học sinh lựa chọn ngành nghề trình độ trung cấp, cao đẳng để theo học sau khi tốt nghiệp THPT, THPT còn thấp, đây là thách thức lớn đối với nhà trường.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, viên chức còn có bộ phận chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục nghề nghiệp trong thời kỳ hội nhập và yêu cầu đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội trong giai đoạn hiện nay.

- Việc chưa giao tự chủ trong quản lý tài sản hạn chế việc khai thác triệt để giá trị của các tài sản. Việc triển khai các dịch vụ có thu bị hạn chế ảnh hưởng đến kế hoạch tăng nguồn thu cho nhà trường.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Năm học 2022- 2023 là năm thứ 2 nhà trường triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; là năm đầu tiên thực hiện Đề án trường cao đẳng chất lượng cao; Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/01/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030, Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện Chiến lược giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La, Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh Sơn La về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII nhiệm kỳ 2020 - 2025; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy Sơn La; Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ, Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Với mục tiêu năm học 2022 - 2023 nhà trường được Bộ LĐ, TB& XH công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN; Phát triển Trường Cao đẳng Sơn La thành trường cao đẳng chất lượng cao vào năm 2025. Nhà trường tập trung thực hiện 12 nhiệm vụ trọng tâm và giao cho các đơn vị chủ trì triển khai (*Phụ lục 01 kèm theo*).

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống**

- Quán triệt nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trong Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về thực hiện các chỉ đạo đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày

29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện Chiến lược giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh Sơn La về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong thực hiện nhiệm vụ của giai đoạn và hằng năm của nhà trường và của từng đơn vị.

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động CBVC, HSSV chấp hành, thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước; tăng cường hơn nữa giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; chống những biểu hiện suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống trong CBVC, HSSV.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL trong nhà trường có đạo đức trong sáng, lòng nhân ái, yêu nghề, thực sự là tấm gương về đạo đức và tự học.

- Tăng cường hơn nữa ý thức trách nhiệm và vai trò của CBVC, HSSV trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; thực hiện nội quy, quy chế chuyên môn, các quy chế hoạt động trong nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác chuyên môn, các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước.

## **2. Công tác tuyển sinh**

- Chỉ đạo quyết liệt và tiếp tục triển khai các giải pháp để quảng bá, tư vấn tuyển sinh các loại hình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường; Tập trung cao độ thực hiện kế hoạch tuyển sinh các trình độ, tuyển sinh các loại hình bồi dưỡng năm học 2022- 2023 tại các Huyện/Thành phố, các trường THCS, THPT, Trung tâm GDTX; đặc biệt là công tác tuyển sinh hệ cao đẳng chính quy năm học 2022 – 2023.

- Phối hợp triển khai tuyển sinh thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT năm học 2022 – 2023.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của CBVC, HSSV để quảng bá hình ảnh của Nhà trường, làm tốt công tác tuyên truyền tuyển sinh các loại hình đào tạo, bồi dưỡng đặc biệt là đào tạo hệ chính quy.

## **3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp**

- Rà soát, tổ chức đăng ký bổ sung các địa điểm đào tạo, giữ quy mô đào tạo cao đẳng, trung cấp là 2000; các loại hình bồi dưỡng là 3500.

- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình đào tạo theo hướng mở, liên thông, cấu trúc mô đun tích hợp, trên cơ sở nghiên cứu áp dụng sự tiến bộ của các CTĐT quốc tế. Tổ chức đào tạo linh hoạt, áp dụng nhiều phương thức đào tạo phù hợp với các đối tượng người học và bối cảnh dịch bệnh khó lường.

- Lựa chọn 02 chương trình đào tạo được chuyển giao từ Úc vào giảng dạy. Xây dựng và phê duyệt Đề án chương trình đào tạo chất lượng cao của Nhà trường.

- Tăng cường công tác đào tạo tại doanh nghiệp, hoàn thiện quy định liên kết với các đơn vị trong đào tạo.

- Triển khai đào tạo trực tuyến tại nhà trường.

- Tiếp tục liên kết với các cơ sở đào tạo có uy tín, đảm bảo chất lượng làm đơn vị chủ trì liên kết đào tạo; thực hiện đầy đủ quy trình, điều kiện thực hiện liên kết đào tạo theo đúng các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đào tạo quốc tế được UBND tỉnh giao hàng năm: Đào tạo cán bộ, giáo viên có trình độ Cao đẳng nghề, Cao đẳng Sư phạm; dạy tiếng Việt cho lưu học sinh Lào và cán bộ các sở, ngành, lực lượng vũ trang của 09 tỉnh phía Bắc, nước CHDCND Lào.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Mầm non, Tiểu học, THCS đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; bồi dưỡng CBQL các trường Mầm non, Tiểu học, THCS; bồi dưỡng tiếng dân tộc (Thái, Mông, Lào) cho cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị trong và ngoài tỉnh, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bồi dưỡng theo vị trí việc làm theo nhu cầu của xã hội...

- Triển khai bồi dưỡng, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; Hoàn thiện hồ sơ đăng ký đăng ký bồi dưỡng viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo Thông tư số 11/2019/TT-BVHTTDL ngày 11/11/2019 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên giáo dục nghề nghiệp.

- Xây dựng và triển khai đề án đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch.

- Tiếp tục tham gia thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho CB,CC,VC giai đoạn 2020 – 2030” theo Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 10/7/2020 của UBND tỉnh Sơn La.

- Tăng cường hoạt động rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho giảng viên và HSSV. Trong đó, chú trọng khâu đánh giá hiệu quả sau thực tập tại doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động của giảng viên.

- Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giảng viên GDNN của nhà trường theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng các tiêu chuẩn về đội ngũ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao.

#### **4. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế**

- Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học trong đội ngũ giảng viên và CBQL. Tăng cường quản lý ứng dụng vào thực tiễn sau nghiên cứu; quản lý tài sản, tài chính của các đề tài, dự án các cấp được đầu tư từ ngân sách theo đúng quy định.

- Khuyến khích CBVC đăng ký, thực hiện các đề tài NCKH phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường; đề tài, nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp Bộ.

- Các đơn vị, cá nhân triển khai công tác nghiên cứu khoa học theo nội dung đề tài, dự án các cấp đã được phê duyệt. Triển khai thực hiện 03 đề tài cấp tỉnh năm 2020 đề tài nghiên cứu ứng dụng xây dựng mô hình trồng Nho giống mới chịu hạn (giống Hạ Đen) theo hướng hữu cơ tại Sơn La; Nghiên cứu đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của con lai F1 giữa bò BBB và bò Lai Sind trên địa bàn tỉnh Sơn La; Tuyển chọn và xây dựng quy trình canh tác một số giống tre, trúc lấy măng kết hợp tạo cảnh quan phát triển du lịch tại huyện Vân Hồ tỉnh Sơn La); Triển khai 01 nhiệm vụ năm 2021 (Nghiên cứu và xây dựng mô hình điển hình về phát triển du lịch xanh tại khu du lịch quốc gia Mộc Châu); Triển khai 01 nhiệm vụ năm 2022 (Nghiên cứu trồng thử nghiệm và đánh giá tính thích ứng, hiệu quả của cây Hồng Paulownia.VN trên địa bàn tỉnh Sơn La). Chuẩn bị các điều kiện để đăng ký tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh đặt hàng năm 2023 sau khi có thông báo của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La.

- Triển khai các cuộc thi ý tưởng sáng tạo, hỗ trợ ít nhất 01 dự án khởi nghiệp trong hSSV và triển khai tối thiểu 01 dự án sản xuất thử nghiệm trong Nhà trường.

- Tăng cường hơn nữa mối quan hệ công tác, ngoại giao giữa nhà trường với các đơn vị trong và ngoài tỉnh, các cơ quan và nhân dân các tỉnh phía Bắc nước CHDCND Lào; mở rộng mối quan hệ về liên kết đào tạo với ít nhất 01 trường cao đẳng của Lào.

- Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức đoàn công tác tuyển sinh tại các tỉnh phía bắc nước CHDCND Lào khi điều kiện cho phép và được sự nhất trí của UBND tỉnh Sơn La.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền tuyển sinh LHS Lào, tăng cường công tác đào tạo LHS Lào (*đặc biệt quan tâm đối tượng LHS Lào học theo diện tự túc kinh phí*).

- Thực hiện tốt công tác quản lý LHS Lào; Đón tiếp trọng thị, chu đáo các đoàn khách trong và ngoài nước đến thăm và làm việc tại nhà trường.

### **5. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ:**

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo cấp trên về công tác cán bộ; xây dựng, nâng cao chất lượng nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ LĐ, TB&XH về nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và nhóm ngành đào tạo giáo viên.

- Triển khai chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030, Đề án Trường Cao đẳng chất lượng cao, Kế hoạch thực hiện Chiến lược giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn 2045, Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số tại nhà trường.

- Tiếp tục triển khai công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường ban hành kèm theo Quyết định số 248/QĐ-CĐSL ngày 27/4/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La; sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, điều chuyển vị trí việc làm phù hợp với nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ; Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108 và Nghị định 143 của Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung, ban hành khung năng lực vị trí việc làm trong đó quy định cụ thể về khung năng lực ngoại ngữ, tin học phù hợp với yêu cầu của từng vị trí theo Thông tư 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Thông tư 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm công lập và các thông tư quy định tiêu chuẩn vị trí việc làm khác hiện có trong trường.

- Triển khai kế hoạch Cải cách hành chính, Kế hoạch đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành nâng cao hiệu quả công tác và năng suất lao động trong nhà trường; triển khai và quản lý tiến độ triển khai các văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý VNPT IOFFICE 4.0.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá CBVC bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện việc cập nhật đầy đủ, quản lý tốt hồ sơ CBVC; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CBVC.

- Rà soát và bổ sung, cập nhật các quy định, quy chế cần thiết lập trong nhà trường; xác định đúng, đủ những nội dung, những công việc mà nhà trường cần quyết

định tập thể để tăng cường tính dân chủ trong quản lý và tổ chức hoạt động của nhà trường.

- Rà soát hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên; Quy chế thi đua khen thưởng; Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở; Tiêu chuẩn xây dựng đơn vị văn hóa đã ban hành.

- Xây dựng phương án cho giảng viên học nâng cao trình độ thạc sỹ, tiến sỹ; đội ngũ CBQL học lý luận chính trị, quản lý nhà nước, bồi dưỡng PPGD; bồi dưỡng và dự thi cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; bồi dưỡng năng lực Tin học, Ngoại ngữ đạt tiêu chuẩn ứng với từng loại hình nhà giáo, bồi dưỡng về chuyên đổi số, bồi dưỡng về cập nhật những tiến bộ của khoa học kỹ thuật đáp ứng các tiêu chuẩn về đội ngũ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao.

- Triển khai và quản lý hiệu quả công tác tự học tập nâng cao trình độ, công tác thực tập kỹ năng nghề nghiệp và trải nghiệm của giảng viên tại cơ sở. Tổ chức đánh giá hiệu quả ứng dụng vào thực tế sau từng đợt bồi dưỡng, rèn nghề.

## **6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, kế hoạch - tài chính và đời sống**

- Tiếp tục tăng cường việc khai thác các nguồn lực để đảm bảo chất lượng dạy học và phục vụ, đầu tư sửa chữa các hạng mục công trình đã xuống cấp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình, kế hoạch chiến lược phát triển trường Cao đẳng Sơn La giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đầu tư có trọng điểm kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia đối với các ngành nghề trọng điểm, các ngành nghề mũi nhọn để xây dựng thương hiệu nhà trường. Xây dựng phương án quản lý, bảo vệ, sử dụng có hiệu quả khu lâm viên.

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp, ký kết thỏa thuận hợp tác sử dụng trang thiết bị, cơ sở vật chất của doanh nghiệp trong công tác dạy học, đặc biệt là các ngành, nghề còn thiếu trang thiết bị theo danh mục tối thiểu.

- Tiếp tục triển khai phương án tiết kiệm điện, nước trong nhà trường

- Xây dựng khuôn viên, cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng hệ thống CNTT, từng bước đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và áp dụng dạy học trực tuyến.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý cũng như trong dạy và học, duy trì và tổ chức đánh giá hàng tháng việc cập nhật thông tin trên trang thông tin của nhà trường và từng đơn vị.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản của nhà trường quy định về quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và trang thiết bị; tiếp tục đổi mới công tác lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch.

- Triển khai hoạt động đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính trong năm học 2022 - 2023, đảm bảo an ninh tài chính cho các hoạt động của Nhà trường.

- Xây dựng và triển khai phương án tăng thu, tiết kiệm chi và phương án giao tự chủ cho một số đơn vị trực thuộc.

- Hoàn thiện dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo mọi quyền lợi mà CBVC được thụ hưởng được giải quyết, có chính sách ưu tiên đối với phụ nữ, CBVC có hoàn cảnh khó khăn trong thực thi nhiệm vụ, phấn đấu hàng quý có chế độ tăng thu hỗ trợ nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBVC.

- Thường xuyên động viên chăm lo đời sống chia sẻ vật chất và tinh thần đối với CBVC, HSSV có hoàn cảnh khó khăn.

### **7. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục, khảo thí và thanh, kiểm tra, giám sát**

- Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng, đánh giá chương trình đào tạo, đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đảm bảo chất lượng.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là việc thực hiện các quy chế, quy định, hướng dẫn, các kế hoạch công tác của nhà trường.

- Triển khai thực hiện Lộ trình kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch số 99/KH-CĐSL ngày 05/5/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La.

### **8. Công tác thi đua - khen thưởng:**

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/04/2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và cụ thể hoá tiêu chuẩn thi đua trong nhà trường theo Luật Thi đua - Khen thưởng; thực hiện Quy chế đánh giá xếp loại thi đua khen thưởng, gắn thi đua khen thưởng với việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị và từng cán bộ, viên chức.

- Điều chỉnh quy định về thu nhập tăng thêm của nhà trường trên cơ sở những đơn vị cá nhân nào làm tăng thu, tiết kiệm chi cho nhà trường thì được hưởng mức độ tăng thu tương xứng, không cào bằng trong thu nhập tăng thêm.

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá và giao cho các đơn vị phụ trách đối với mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của từng đơn vị trong nhà trường trên cơ sở Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và Công văn hướng dẫn số 1788/HD/SNV-CCHC&VTLT ngày 22/9/2020 của Sở Nội vụ.

- Xây dựng và nhân rộng ít nhất một gương điển hình, một việc làm tốt trong nhà trường.

- Thực hiện chế độ đăng ký thi đua, hưởng ứng, phát động các phong trào thi đua; sơ, tổng kết và báo cáo đúng thời hạn theo quy định.

### **9. Công tác của các tổ chức đoàn thể**

- Công đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, động viên CBVC thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Cùng với Nhà trường thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của CBVC.

- Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tiếp tục tổ chức các hoạt động xây dựng Đoàn - Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; đẩy mạnh phong trào học tập, nghiên cứu, sáng tạo, khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên, các hoạt động tình nguyện tại chỗ phục vụ cho các hoạt động của Nhà trường; tham gia công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú, lưu học sinh Lào; tích cực chủ động phát hiện, nắm bắt và xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh trong học sinh, sinh viên; xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường Nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn thân thiện.



- Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu chiến binh: Xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động năm học 2022 – 2023; Tổ chức hoạt động ý nghĩa, thiết thực dành cho cán bộ, hội viên; đồng thời tham gia hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của Nhà trường.

#### **V. CÁC CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT TRONG NĂM HỌC**

Năm học 2022 - 2023, nhà trường phấn đấu thực hiện **20** chỉ tiêu và giao cho các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra (*Phụ lục 02 kèm theo*).

#### **VI. KẾ HOẠCH THỜI GIAN CÁC CÔNG VIỆC CHÍNH**

Trên cơ sở các nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu cần đạt, nhà trường yêu cầu các đơn vị tiến hành rà soát, theo dõi và triển khai thực hiện có hiệu quả các công việc, nhiệm vụ chính theo thời gian trong năm học (*Phụ lục 03 kèm theo*).

#### **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, ứng với mỗi nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch thời gian như đã nêu trên, các đơn vị chức năng có trách nhiệm tham mưu, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp, trình lãnh đạo trường xem xét, phê duyệt để các đơn vị trong toàn trường triển khai, thực hiện, gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đến lãnh đạo trường và đơn vị có liên quan theo quy định.

Giao Phòng Tổ chức - Hành chính có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi việc thực hiện tại đơn vị trực thuộc trường, báo cáo lãnh đạo trường theo chế độ quy định.

Trên đây là kế hoạch năm học 2022 - 2023. Yêu cầu lãnh đạo và toàn thể cán bộ, viên chức nhà trường nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Sơn La;
  - Sở LĐ-TB&XH;
  - BTV Đảng uỷ;
  - Hội đồng trường;
  - Ban Giám hiệu;
  - Các đơn vị trực thuộc trường;
  - Các tổ chức, đoàn thể;
  - Lưu: VT, TCHC.
- (Báo cáo)*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Đức Long**

**PHỤ LỤC 01****NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022 – 2023 GẮN VỚI CÁC ĐƠN VỊ**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-CĐSL ngày 24/6/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La)

<b>TT</b>	<b>Nội dung nhiệm vụ trọng tâm</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
1	<p>- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 04/10/2019 của Tỉnh ủy Sơn La; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về thực hiện Chiến lược giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh Sơn La về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Kế hoạch số 88/KH-CĐSL ngày 20/4/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La thực hiện Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.</p> <p>- Triển khai công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc theo Quy chế tổ chức hoạt động của trường ban hành kèm theo Quyết định số 248/QĐ-CĐSL ngày 27/4/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La; sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, điều chuyển vị trí việc</p>	Phòng Tổ chức-Hành chính	Các đơn vị

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	<p>làm phù hợp với nghị định 120/NĐ-CP của Chính phủ; Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108, 143 của Chính phủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo điều kiện để giảng viên tham gia trực tiếp vào hoạt động sản xuất kinh doanh, tư vấn, cố vấn cho hoạt động của các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên; Tham gia các khoá bồi dưỡng và thi để được cấp chứng chỉ về ngoại ngữ, kỹ năng nghề; được bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật công nghệ mới thuộc lĩnh vực giảng dạy.</li> <li>- Triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ nhằm thúc đẩy phát triển các năng lực cá nhân và bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, nhân viên, cán bộ quản lý của nhà trường.</li> <li>- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030, Đề án trường Cao đẳng chất lượng cao, Kế hoạch Cải cách hành chính, Kế hoạch đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành nâng cao hiệu quả công tác và năng suất lao động, Kế hoạch chuyển đổi số, Kế thực hiện chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp trong nhà trường.</li> <li>- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường theo Luật Thi đua - Khen thưởng; Hưởng ứng, phát động các phong trào thi đua do các cấp phát động; Thực hiện chế độ đăng ký thi đua năm học 2022- 2023 đối với tập thể và cá nhân; Triển khai xây dựng và nhân gương điển hình, việc làm tốt trong nhà trường.</li> </ul>		
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục hoàn thiện việc xây chương trình đào tạo theo hướng mở, liên thông, linh hoạt (thực hiện nhiều phương thức đào tạo trong một chương trình), cấu trúc theo mô đun, tích hợp.</li> <li>- Lựa chọn và triển khai tối thiểu 01 chương trình đào tạo tiếp cận trình độ đào tạo tiên tiến trong khu vực ASEAN6 hoặc theo chuẩn quốc tế.</li> <li>- Triển khai đào tạo tại doanh nghiệp.</li> <li>- Hoàn thiện đề án đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch.</li> <li>- Rà soát, triển khai hoạt động KHCN theo hướng</li> </ul>	Phòng Đào tạo	Các khoa và đơn vị liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	<p>chuyên giao ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tế; duy trì hoạt động các mô hình ứng dụng KHKT mới trong lĩnh vực nông lâm nghiệp; Triển khai các dự án, ý tưởng sáng tạo có triển vọng phát triển, thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo của HSSV.</p> <p>- Nghiên cứu và tham dự hoặc tổ chức các kỳ thi tay nghề các cấp đối với HSSV, Hội thi giảng viên GDNN giỏi.</p>		
3	<p>- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch về công tác thanh tra, kiểm tra giám sát, kiểm tra chuyên đề và khảo thí năm học 2022 – 2023; Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là việc thực hiện các quy chế, quy định, hướng dẫn, các kế hoạch công tác của nhà trường.</p> <p>- Hoàn thiện việc xây dựng ngân hàng đề thi; đảm bảo an toàn, chính xác trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của người học.</p> <p>- Tập trung cho công tác đảm bảo và cải tiến chất lượng (Đối sách với các Tiêu chuẩn: Từng CTĐT đối sách với tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; đối sách giữa người học với chuẩn đầu ra; đối sách với chuẩn CTĐT chất lượng cao; đối sách giữa năng lực nhà trường với chuẩn trường chất lượng cao...).</p> <p>- Thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trong kiểm định chất lượng; Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng, đánh giá chương trình đào tạo, đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Hoàn thiện hệ thống đánh giá, giám sát của các bên có liên quan để cải tiến chất lượng đào tạo.</p> <p>- Tiếp tục triển khai thực hiện Lộ trình kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch số 99/KH-CĐSL ngày 05/5/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La.</p>	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Các đơn vị
4	<p>- Xây dựng Kế hoạch thực hiện phương án tự chủ tài chính đã được UBND tỉnh phê duyệt, kiểm soát hiệu quả, đúng hạn việc thực hiện dự toán chi hàng quý của các đơn vị. Thực hiện chính sách thưởng tăng thu đối với các đơn vị có nhiều giải pháp tăng thu, tiết kiệm chi cho nhà trường.</p>	Phòng Kế hoạch-Tài chính	Các đơn vị

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục phối hợp triển khai các Dự án đầu tư, sửa chữa đã được phê duyệt, các đề tài NCKH cấp tỉnh theo đúng quy định.</li> <li>- Triển khai hoạt động đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính trong năm học 2022- 2023, đảm bảo an ninh tài chính cho các hoạt động của Nhà trường.</li> <li>- Tiếp tục triển khai phương án tăng thu, tiết kiệm chi; Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định; Triển khai kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị về quản lý vật tư, thiết bị.</li> <li>- Triển khai chi trả chế độ, chính sách đối với HSSV qua tài khoản ngân hàng.</li> </ul>		
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường quản lý tốt hoạt động dịch vụ bảo vệ, vệ sinh môi trường; giám sát, kiểm tra đôn đốc các đơn vị dịch vụ phục vụ nhà trường.</li> <li>- Triển khai thực hiện công tác ninh trật tự; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai trong trường.</li> <li>- Tham mưu bổ sung quỹ đất cho nhà trường để phục vụ hoạt động đào tạo của nhà trường.</li> <li>- Tiếp tục triển khai phương án tiết kiệm điện, nước trong nhà trường.</li> <li>- Đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng hệ thống CNTT, từng bước đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp và áp dụng dạy học trực tuyến.</li> <li>- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý cũng như trong dạy và học, duy trì và tổ chức đánh giá hàng tháng việc cập nhật thông tin trên trang thông tin của nhà trường và từng đơn vị.</li> <li>- Đầu tư có trọng điểm kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia đối với các ngành nghề trọng điểm, các ngành nghề mũi nhọn để xây dựng thương hiệu nhà trường. Xây dựng phương án quản lý, bảo vệ, sử dụng có hiệu quả khu lâm viên.</li> <li>- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản của nhà trường quy định về quản lý tài sản, cơ sở vật chất và trang thiết bị; tiếp tục đổi mới công tác lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch.</li> </ul>	Phòng Quản trị thiết bị	Các đơn vị có liên quan
6	- Tăng cường công tác quản lý HSSV, đặc biệt	Phòng Công	Các khoa và

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	<p>quan tâm đến quản lý HSSV tại cơ sở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng mềm, kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho HSSV.</li> <li>- Triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ nhằm thúc đẩy phát triển các năng lực cá nhân và bảo đảm quyền lợi của HSSV.</li> <li>- Giải quyết đầy đủ, đúng hạn các chế độ chính sách đối với HSSV.</li> <li>- Tập trung triển khai tốt công tác phòng, chống dịch bệnh tại nhà trường; Thực hiện công tác y tế trường học theo đúng quy định pháp luật hiện hành của nhà nước.</li> <li>- Triển khai thực hiện công tác hợp tác quốc tế đặc biệt với 9 tỉnh Bắc Lào.</li> </ul>	tác HSSV	đơn vị liên quan
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch tuyên truyền tuyển sinh các loại hình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường.</li> <li>- Tiếp tục liên kết với các trường đại học, học viện để mở rộng liên kết đào tạo lên trình độ đại học và sau đại học với nhiều ngành khác nhau.</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền, hướng nghiệp đến phụ huynh có con em đang học lớp 9 và học sinh đang học lớp 12 trên địa bàn tỉnh Sơn La.</li> <li>- Đẩy mạnh công tác tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp trong HSSV và giới thiệu việc làm.</li> <li>- Tổ chức khảo sát các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có HSSV đã tốt nghiệp làm việc về mức độ đáp ứng yêu cầu công việc.</li> </ul>	Trung tâm tuyển sinh, Hướng nghiệp và GTVL	Các khoa và đơn vị liên quan
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý và có phương án sửa dụng hiệu quả tài sản, dụng cụ được giao.</li> <li>- Phối hợp với các khoa xây dựng các mô hình phục vụ cho công tác thực hành, rèn nghề, thực tập nghề nghiệp và thực tập tốt nghiệp đối với học sinh, sinh viên.</li> <li>- Tổ chức thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho các đối tượng có nhu cầu.</li> </ul>	Trung tâm TN, UDCNC & DV	Các đơn vị có liên quan
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên bổ sung tài liệu phục vụ hoạt động đào tạo của nhà trường.</li> </ul>	Trung tâm Thông tin thư	Các đơn vị có liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	- Khắc phục, nâng cấp và đưa vào sử dụng Thư viện điện tử của nhà trường.	viện	
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường công tác quản lý chuyên môn, thiết lập, lưu giữ hồ sơ chuyên môn theo quy định đặc biệt là các lớp tại cơ sở.</li> <li>- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành nền nếp làm việc, quy chế chuyên môn và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo; Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt chuyên môn định kỳ.</li> <li>- Tiếp tục tổ chức cho giảng viên triển khai các hoạt động hợp tác với doanh nghiệp đảm bảo tích lũy đủ kinh nghiệm theo quy định. Triển khai kế hoạch đào tạo tại doanh nghiệp.</li> <li>- Tăng cường quản lý HSSV đặc biệt là HSSV tại cơ sở để giảm thiểu tỷ lệ bỏ học.</li> <li>- Tham gia các cuộc thi: Thi giáo viên dạy giỏi, thi thiết bị tự làm, thi kỹ năng nghề quốc gia, thi tay nghề đối với HSSV.</li> </ul>	Các khoa chuyên môn	Các đơn vị có liên quan
11	Tiếp tục duy trì vận hành và cải tiến liên tục hệ thống đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của trường.	Ban ISO	Các đơn vị có liên quan
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên cập nhật những thông tin, bài viết lên Website của nhà trường và các đơn vị.</li> <li>- Thực hiện biên dịch nội dung từ Tiếng Việt sang Tiếng Anh để đăng tải lên Website của nhà trường.</li> </ul>	Ban biên tập Website	Các đơn vị có liên quan

**PHỤ LỤC 02****CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM HỌC 2022 - 2023**

(Kèm theo Kế hoạch số ...../KH-CĐSL ngày 24/6/2022 của Trường Cao đẳng Sơn La)

<b>TT</b>	<b>Nội dung, tỷ lệ cần đạt của chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
1.	100% CBVC, HSSV thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đường lối, chính sách, pháp luật Nhà nước; có đạo đức phẩm chất chính trị tốt, có lối sống trong sáng, giản dị, lành mạnh; không mắc các tệ nạn xã hội.	P. TC-HC; P. HSSV	Các đơn vị và các tổ chức đoàn thể
2.	100% nhà giáo, CBVC trong nhà trường thực hiện tốt quy chế chuyên môn, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp, nội quy, quy định; không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; không vi phạm pháp luật.	P. KTCL	Các đơn vị
3.	Nhà trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN của Việt Nam và có ít nhất 01 chương trình đào tạo được kiểm định đạt chuẩn.	P. KTCL	Các đơn vị
4.	Xây dựng và được phê duyệt Đề án trung tâm đánh giá năng lực tiếng Việt cho người nước ngoài.	P. KTCL	Các đơn vị
5.	100% CBVC hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, trong đó trên 90% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	P. TC-HC	Các đơn vị
6.	40% trở lên giảng viên giáo dục nghề nghiệp đủ tiêu chuẩn dạy thực hành, dạy nghề trọng điểm; Tối thiểu 40% đội ngũ nhà giáo GDNN có năng lực ngoại ngữ đạt bậc 3 trở lên; Cử tối thiểu 14 nhà giáo các ngành CNTT, Điện, Lâm sinh, Thú y, Hướng dẫn du lịch tham gia kỳ thi đánh giá kỹ năng nghề quốc gia.	P. TC-HC	Các đơn vị
7.	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật công nghệ mới thuộc lĩnh vực giảng dạy cho tối thiểu 50% nhà giáo dạy chuyên môn.	P. TC-HC	Các khoa
8.	100% giảng viên nhóm ngành đào tạo giáo viên được đánh giá, xếp loại từ trung bình trở lên, trong đó 70% trở lên xếp loại khá, 10% trở lên xếp loại giỏi. 100% giảng viên GDNN được xếp từ loại C trở lên. Trong đó, 70% trở lên xếp loại B trở lên.	P. TC-HC	Các khoa và đơn vị liên quan
9.	Tổ chức tối thiểu 02 hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho CBVC.	P. TC-HC	Các đơn vị và Công đoàn cơ sở
10.	Tổ chức tuyên truyền, hướng nghiệp cho ít nhất 40% phụ huynh có con em đang học lớp 9 và 80% học sinh đang học lớp 12 trên địa bàn tỉnh Sơn La; tổ chức ít nhất 01 hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm cho HSSV. Có ít nhất 01 dự án khởi nghiệp trong HSSV và 01 dự án sản xuất thử nghiệm được đầu tư từ NSNN hoặc các nguồn thu hợp pháp.	T. TSVL	Các đơn vị



<b>TT</b>	<b>Nội dung, tỷ lệ cần đạt của chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
11.	Hiệu chỉnh 100% chương trình đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, liên thông; cấu trúc theo mô đun, tích hợp; Lựa chọn và triển khai tối thiểu 01 chương trình tiên tiến, xây dựng Đề án thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao.	P. ĐT	Các khoa
12.	Triển khai đào tạo tại doanh nghiệp đạt tối thiểu 30% thời lượng chương trình đào tạo. Tổ chức ít nhất 4 (bốn) khóa hoặc lớp đào tạo, bồi dưỡng cho người lao động của doanh nghiệp.	P. ĐT	Các khoa
13.	Xây dựng và ứng dụng tối thiểu 05 thiết bị dạy học tự làm. Triển khai 01 cuộc thi tay nghề cho HSSV. Tổ chức Hội thi giảng viên giỏi, lựa chọn giảng viên tham dự toàn quốc.	P. ĐT	Các khoa
14.	Xây dựng được phê duyệt đề án đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch.	P. ĐT, K. VHDL	Các đơn vị có liên quan
15.	100% HSSV được học tập chính trị đầu năm. Duy trì sỹ số HSSV thường xuyên đạt 95% trên lớp. 95% Không có HSSV vi phạm các nội quy, quy định của nhà trường, vi phạm pháp luật, mắc phải tệ nạn xã hội hoặc có những hoạt động xấu bởi các thể lực phản động.	P. HSSV	Các khoa và các tổ chức đoàn thể
16.	Kết thúc khoá học tỷ lệ bỏ học của học sinh, sinh viên không vượt quá 20% so với tổng số trúng tuyển, nhập học.	P. HSSV	Các khoa
17.	Tổ chức tối thiểu 02 hoạt động TĐTT cho HSSV; thiết lập được 04 dịch vụ cho HSSV; Phối hợp thành lập được 04 Ban liên lạc Hội cựu HSSV ở tỉnh Sơn La.	P. HSSV	Các đơn vị
18.	Xây dựng và hoàn thiện được tối thiểu 01 quy trình sản xuất ứng dụng công nghệ cao hướng đến chuyển giao công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất, thương mại.	T. NCDV	Các đơn vị
19.	Tổ chức tối thiểu 1000 lượt học sinh tham gia giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp tại Lâm viên trường Cao đẳng Sơn La.	T. NCDV	Các đơn vị
20.	Phần đầu thu nhập ngoài lương đạt từ 400.000 – 700.000 đ/người/tháng; Triển khai hỗ trợ may đồng phục cho CBVC.	P. KH-TC	Các đơn vị



TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2022 (tháng)						Thực hiện năm 2023 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
18.	Kế hoạch công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế	KH					BC						BC
19.	Đón tiếp các đoàn khách quốc tế	Có kế hoạch cụ thể cho từng đợt											
20.	Cập nhật dữ liệu LHS trên hệ thống báo cáo của BGD&ĐT						BC						
21.	Kế hoạch và báo cáo kết quả công tác rà soát hồ sơ HSSV	KH											BC
22.	Báo cáo kết quả thực hiện công tác HSSV						x						x
23.	Kế hoạch GVCN và báo cáo kết quả	KH						KH					BC
<b>Phòng Đào tạo</b>													
24.	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, liên kết đào tạo năm học và báo cáo kết quả	KH											BC
25.	Triển khai cải tiến chương trình đào tạo và báo cáo kết quả	TB											BC
26.	Kế hoạch phát triển ngành, nghề đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo kết quả		KH /TB				BC						BC
27.	Kế hoạch hoạt động KHCN và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
28.	Xây dựng thông tin đào tạo			x									
29.	Kế hoạch kiểm tra chuyên môn và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
30.	Báo cáo kết quả công tác công khai văn bằng, chứng chỉ						BC						BC
31.	Tiến khai và báo cáo kết quả xây dựng giáo án điện tử, thiết bị dạy học tự làm		TB										BC
32.	Triển khai thi giáo viên dạy giỏi cấp trường		KH				BC						BC
33.	Triển khai cuộc thi kỹ năng nghề nghiệp trong HSSV	KH											BC
34.	KH và báo cáo tổng kết khóa học/tốt nghiệp											KH	BC
<b>Phòng Kế hoạch - Tài chính</b>													
35.	Lập kế hoạch tài chính hàng năm	x											
36.	Kiểm soát các hoạt động thu - chi tài chính	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
37.	Tự kiểm tra tài chính năm và Báo cáo kết quả								KH	BC			
38.	Kiểm toán nội bộ và Báo cáo kết quả										KH	BC	
39.	Điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản	Theo yêu cầu thực tế											
40.	Thực hiện phương án, kế hoạch tự chủ tài chính năm							BC	KH				

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2022 (tháng)						Thực hiện năm 2023 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
41.	Thực hiện kiểm kê tài sản, CCDC						KH		BC				
42.	Báo cáo kết quả thu sự nghiệp và tiết kiệm chi	x						x					
43.	Báo cáo kết quả thực hiện dự toán được phân bổ của các đơn vị	x			x			x			x		
<b>Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng</b>													
44.	Lịch trình tổ chức các kỳ thi		LT										
45.	Kế hoạch đảm bảo chất lượng CSGDNN và báo cáo			KH									BC
46.	Kế hoạch khắc phục hạn chế và báo cáo						KH						BC
47.	Kế hoạch đánh giá chương trình đào tạo và báo cáo		KH				BC						
48.	Kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo	KH					BC	KH					BC
49.	Tổng hợp, báo cáo kết quả xin ý kiến người học về HP/MH		BC							BC			
50.	Kế hoạch tổ chức xây dựng ngân hàng đề thi và báo cáo	KH					BC						BC
51.	Kiểm soát công tác đảm bảo chất lượng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
52.	Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, khiếu nại tố cáo và báo cáo			BC			BC		KH	BC			BC
<b>Phòng Quản trị - Thiết bị</b>													
53.	Mua sắm sửa chữa bổ sung trang thiết bị phục vụ đào tạo						BC						BC
54.	Bảo trì bảo dưỡng trang thiết bị	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
55.	Báo cáo tổng hợp hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị phục vụ đào tạo						BC						BC
56.	Đảm bảo công tác an ninh, trật tự, PCCN, Vệ sinh môi trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
57.	Sửa chữa CSVC phục vụ hoạt động chung của trường												
58.	Kiểm soát các dịch vụ trong trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
59.	Điều chỉnh sắp xếp, bố trí phòng học, hội trường	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
60.	Báo cáo tổng hợp việc thực hiện quản trị, điều hành trường dựa trên dữ liệu và các công nghệ số.						BC						BC
61.	Báo cáo ứng dụng CNTT của nhà trường						BC						BC
62.	Báo cáo kết quả thực hiện phương án tiết kiệm điện, nước trong nhà trường						BC						BC

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2022 (tháng)						Thực hiện năm 2023 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
63.	Kết quả cập nhật thông tin lên hệ thống dữ liệu của BLĐ-TB&XH	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
<b>Phòng Tổ chức - Hành chính</b>													
64.	Các đợt học tập, sinh hoạt chính trị trong năm												BC
65.	Cập nhật các thông tin cá nhân của CBVC theo quy định;	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
66.	Tổ chức thực hiện các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT cho CBVC					x						x	
67.	Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác tự vệ trong nhà trường						BC	KH					
68.	Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, văn hóa cơ sở						BC	KH					BC
69.	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBVC, đánh giá sau đào tạo, bồi dưỡng và báo cáo kết quả	KH					BC						BC
70.	Kế hoạch rà soát các văn bản trong toàn trường; xác định những nội dung cần quyết định tập thể trong quản lý.	KH					BC						BC
71.	Thực hiện công tác đánh giá và xếp loại CBVC; Đánh giá, xếp loại nhà giáo/giảng viên.												x
72.	Thực hiện công tác công khai và minh bạch tài sản									x			
73.	Thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định 108 và nghị định 143 của Chính phủ.		x							x			
74.	Triển khai thực hiện Đề án Trường Cao đẳng chất lượng cao						BC	KH					BC
75.	Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025	KH					BC						BC
76.	Thực hiện công tác tổng hợp định mức lao động năm học					x							x
77.	Xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả công tác VT-LT						BC	KH					
78.	Xây dựng kế hoạch năm học; báo cáo sơ kết, tổng kết năm học	KH					BC						BC
79.	Tham mưu triển khai Hội nghị CBVC năm 2023						KH	HS					
80.	Xây dựng kế hoạch công tác thi đua khen thưởng (phát động thi đua; giới thiệu gương điển hình tiên tiến) và báo	KH					BC						BC

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2022 (tháng)						Thực hiện năm 2023 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
	cáo kết quả thực hiện; hoàn thiện hồ sơ công tác TD - KT của trường.												
81.	Kế hoạch tự đánh giá, xếp loại nhà trường và báo cáo kết quả						BC						
82.	Xây dựng và triển khai kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý và năng suất lao động.						BC	KH					
83.	Cấp giấy đi đường, KHCT, lệnh điều xe; xử lý văn bản đi - đến; giải quyết yêu cầu của BGH, nền nếp làm việc của CBVC...	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
84.	Tổng hợp, xây dựng báo cáo báo cáo giao ban chính quyền, kết quả tự đánh giá đơn vị hàng tháng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
<b>Trung tâm Thông tin - Thư viện</b>													
85.	Thực hiện mượn – trả tài liệu Thư viện	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
86.	Xử lý, sắp xếp, lưu trữ, bảo quản tài liệu Thư viện	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
87.	Thu thập nhu cầu và phân bổ sách phục vụ đào tạo hàng năm				x						x		
88.	Thăm dò ý kiến người sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của TV				x						x		
89.	Tuyên truyền phổ biến, nâng cao văn hóa đọc của CBGV-HSSV				x						x		
<b>Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học</b>													
90.	Triển khai công tác phối hợp tổ chức thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho các đối tượng có nhu cầu.	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
<b>Trung tâm Thực nghiệm, UĐCNC &amp; DV</b>													
91.	Xây dựng và triển khai kế hoạch động của đơn vị	KH					BC						BC
92.	Phương án khai thác, sử dụng Khu trải nghiệm hướng nghiệp tại Khu Lâm viên.	PA					BC						BC
<b>Trung tâm Tuyển sinh, Hướng nghiệp và GTVL</b>													
93.	Kế hoạch tuyển sinh và báo cáo kết quả						BC		KH				BC
94.	Kế hoạch công tác hướng nghiệp và báo cáo kết quả		KH				BC						BC

TT	Nội dung công việc	Thực hiện năm 2022 (tháng)						Thực hiện năm 2023 (tháng)					
		07	08	09	10	11	12	01	02	03	04	05	06
95.	Kế hoạch công tác tư vấn nghề nghiệp và giới thiệu việc làm và báo cáo kết quả		KH				BC						BC
96.	Kế hoạch khảo sát các bên có liên quan và báo cáo kết quả		KH				BC						BC
97.	Kế hoạch tổ chức cuộc thi ý tưởng sáng tạo, triển khai dự án khởi nghiệp trong HSSV, triển khai dự án sản xuất thử nghiệm và báo cáo kết quả				KH								BC
98.	Tổ chức ngày hội việc làm							KH					BC
<b>Các khoa chuyên môn</b>													
99.	Kế hoạch năm học 2022 - 2023; Báo cáo sơ kết, tổng kết năm học 2022 - 2023 của đơn vị	KH					BC						BC
100.	Báo cáo đánh giá kết quả công tác tự học, tự bồi dưỡng, công tác rèn kỹ năng nghề nghiệp ...						BC						BC